**BAN QUẢN TRỊ NHÀ CHUNG CƯ SAPPHIRE**

**KHU ĐÔ THỊ GOLDMARK CITY**

HỒ SƠ CHÀO GIÁ

|  |  |
| --- | --- |
| **Gói thầu chào giá cạnh tranh:** | **Trang trí Noel và năm mới 2025 (không bao gồm trang trí Tết Nguyên Đán)** |
| **Đia điểm:** | **Nhà Chung cư Sapphire, Goldmark City, 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội** |
| **Bên mời thầu:** | **Ban Quản trị Nhà chung cư Sapphire Khu đô thị Goldmark City** |

**Sapphire – 11/2024**

**BAN QUẢN TRỊ NHÀ CHUNG CƯ SAPPHIRE**

**KHU ĐÔ THỊ GOLDMARK CITY**

HỒ SƠ CHÀO GIÁ

|  |  |
| --- | --- |
| **Gói thầu chào giá cạnh tranh:** | **Trang trí Noel và Năm mới 2025 (không bao gồm trang trí Tết Nguyên Đán)** |
| **Đia điểm:** | **Nhà Chung cư Sapphire, Goldmark City, 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội** |
| **Bên mời thầu:** | **Ban Quản trị Nhà chung cư Sapphire Khu đô thị Goldmark City** |

 **TM. BAN QUẢN TRỊ**

 **TRƯỞNG BAN**

**Cao Tiến Nam**

**TỪ NGỮ VIẾT TẮT**

|  |  |
| --- | --- |
| ĐKHĐ | Điều kiện của hợp đồng |
| BQT | Ban Quản trị |
| TBCG | Thông báo chào giá |
| HSCG | Hồ sơ chào giá |
| HSDT | Hồ sơ dự thầu |
| HSĐXKT | Hồ sơ đề xuất kỹ thuật |
| HSĐXTC | Hồ sơ đề xuất tài chính |
| VNĐ | Đồng Việt Nam |

###

|  |  |
| --- | --- |
| **MỤC LỤC**[A. YÊU CẦU CHÀO HÀNG 5](#_Toc151475387)[(3) Các yêu cầu khác 5](#_Toc151475388)[B. HỒ SƠ ĐỀ XUẤT 5](#_Toc151475389)[C. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT 5](#_Toc151475390)[Mẫu số 1 7](#_Toc151475391)[ĐƠN CHÀO HÀNG 7](#_Toc151475392)[Mẫu số 2 8](#_Toc151475393)[GIẤY ỦY QUYỀN(1) 8](#_Toc151475394)[Mẫu số 3 9](#_Toc151475395)[BIỂU GIÁ CHÀO 9](#_Toc151475396) |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |
|   |   |

# ****A. YÊU CẦU CHÀO HÀNG****

# ****1. Thông tin chào giá:****

**Bên mời thầu mời nhà thầu tham gia chào giá cạnh tranh gói thầu Trang trí Noel và Năm mới 2025 (không bao gồm trang trí Tết Nguyên Đán) tại Nhà Chung Cư Sapphire – khu đô thị Goldmark city**

* Thời gian thực hiện hợp đồng cho gói thầu: Từ 01/12/2024 - 15/01/2025
* Địa điểm thực hiện gói thầu: Nhà Chung cư Sapphire, Khu đô thị Goldmark City, 136 Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.
* Nguồn kinh phí: Kinh phí Quỹ Cộng đồng đã được HNNCC phê duyệt – Hạng mục: Tết Dương lịch và Noel
* Chi tiết các hạng mục công việc như dưới đây:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Nội dung công việc** | **Chi tiết** |  **Thời gian**  |
|  | **Khảo sát hiện trạng** | Nhà thầu tiến hành khảo sát hiện trạng các khu vực Công cộng của khu chung cư để đưa ra các phương án thiết kế | **Từ** **ngày phát hành đến 19h ngày 30/11/2024** |
|  | **Xây dựng và thuyết trình phương án thiết kế, biện pháp thi công** | * Nhà thầu đưa ra tối thiểu 01 phương án thiết kế là các file mềm về sơ đồ phương án, bản vẽ, thiết kế 3D… kèm báo giá trước 19h ngày 30/11/2024
* BQT họp đánh giá lựa chọn nhà thầu ngày 01/12/2024.
* Trường hợp BQT có đề nghị thuyết trình hoặc bổ sung thêm sẽ liên hệ trực tiếp với nhà thầu không muộn hơn ngày 05/12/2024
 |  Từ 25/11/2023 đến 01/12/2024   |
|  |  **Báo giá** |
|  |  **Thi công lắp đặt** | * Từ ngày 01/12/2024 đến 15/12/2024
 |   |
|  |  **Bảo hành và tháo dỡ** | * Từ khi hoàn thành đến khi kết hợp đồng
 |   |

# ****2. Các yêu cầu khác****

- Nhà thầu phải là Đơn vị có năng lực, kinh nghiệm về thiết kế và thi công dịch vụ quảng cáo, có đầy đủ bản sao công chứng giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Nhà thầu có bản cam kết cung cấp dịch vụ an toàn, chất lượng, đảm bảo phòng chống cháy nổ và không ảnh hưởng đến kết cấu của Nhà Chung cư; Trường hợp có sự cố ảnh hưởng đến an toàn của cư dân, Nhà thầu phải chịu trách nhiệm trước pháp luật.

# ****B. HỒ SƠ ĐỀ XUẤT****

Hồ sơ đề xuất do nhà thầu nộp cho bên mời thầu bao gồm:

- Đơn chào giá được ghi đầy đủ theo Mẫu số 1, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu.

- Biểu giá chào được ghi đầy đủ theo Mẫu số 2, có chữ ký của người đại diện hợp pháp của nhà thầu.

- Hiệu lực của HSĐX là 30 ngày, kể từ 19giờ 00 phút, ngày 30 tháng 11 năm 2024.

- Thời gian thực hiện hợp đồng (cung cấp và lắp đặt): **Trong vòng 45 ngày**.

**Lưu ý: Số lượng hồ sơ đề xuất gồm: 01 bản gốc**

# ****C. ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ ĐỀ XUẤT****

* Ban Quản trị sẽ tiến hành đánh giá các hồ sơ nộp đảm bảo đúng quy cách với nội dung như trên.
* BQT sẽ lựa chọn ra phương án phù hợp nhất, tối ưu nhất nhưng không nhất thiết là rẻ nhất (trong mọi trường hợp không được vượt dự toán theo BBH số 845/2024/BBH-BQT là 143.000.000VNĐ- Một trăm bốn mươi ba triệu đồng chẵn.) và tiến hành biểu quyết lựa chọn theo quy định.
* Các báo giá bị loại nếu:

     + Chào giá không đúng chủng loại sản phẩm

     + Nộp chậm thời điểm quy định nộp HSĐX

     + Thời hạn hiệu lực của HSĐX ít hơn hiệu lực tối thiểu quy định.

##

## ****Mẫu số 1****

## ****ĐƠN CHÀO GIÁ****

\_\_\_\_\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

**Kính gửi: Ban Quản trị Nhà Chung Cư Sapphire**

(Sau đây gọi là Chủ đầu tư)

Sau khi nghiên cứu hồ sơ yêu cầu chào giá cạnh tranh mà chúng tôi đã nhận được và khảo sát thực tế, chúng tôi, \_\_\_\_ [Ghi tên nhà thầu], cam kết thực hiện cung cấp và lắp đặt thiết bị cho gói thầu **Trang trí Noel và Năm mới 2025 (không bao gồm trang trí Tết Nguyên Đán)** cho Nhà Chung cư Sapphire Khu đô thị Goldmark City tại địa chỉ Số 136 Đường Hồ Tùng Mậu, Phường Phú Diễn, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội theo đúng yêu cầu của hồ sơ yêu cầu với tổng số tiền là \_\_\_\_ [Ghi giá trị bằng số], bằng chữ:\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ đồng cùng với biểu giá kèm theo.

Thời gian thực hiện hợp đồng là ………… ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.

Nếu hồ sơ đề xuất của chúng tôi được chấp nhận, chúng tôi cam kết cung cấp hàng hóa, dịch vụ theo đúng các điều khoản được thỏa thuận trong hợp đồng.

Hồ sơ đề xuất này có hiệu lực trong thời gian \_\_\_\_ ngày, kể từ \_\_\_\_ giờ \_\_\_\_ phút, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm\_\_\_\_ [Ghi thời điểm đóng thầu].

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**(1)

                                    [Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

Ghi chú:

 (1) Trường hợp đại diện theo pháp luật của nhà thầu ủy quyền cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này. Trường hợp tại Điều lệ công ty, Quyết định thành lập chi nhánh hoặc tại các tài liệu khác liên quan có phân công trách nhiệm cho cấp dưới ký đơn chào hàng thì phải gửi kèm theo bản chụp các văn bản, tài liệu này (không cần lập Giấy ủy quyền theo Mẫu số 2 Phần này). Trước khi ký kết hợp đồng, nhà thầu trúng thầu phải trình chủ đầu tư bản chụp được chứng thực của các văn bản, tài liệu này. Trường hợp phát hiện thông tin kê khai ban đầu là không chính xác thì nhà thầu bị coi là vi phạm khoản 2 Điều 12 của Luật Đấu thầu và bị xử lý theo quy định của pháp luật về đấu thầu hiện hành.

##

## ****Mẫu số 2****

## ****BIỂU GIÁ CHÀO****

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên hàng hóa | Đặc tính kỹ thuật | Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm | Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa | Thời hạn bảo hành | Số lượng | Đơn vị tính | Đơn giá (bao gồm cả chi phí vận chuyển) | Thành tiền(VND) |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) =(7) x (9) |
| 1 2 3 ... | ....... ....... .......  |        |   |   | ... tháng, tại ... |   |   |   | .............. .............. .............. .............. |
|                                                                       Cộng | .............. |
|                                                                      Thuế | ............. |
|                                                                                  Phí (nếu có) | ............. |
| **Tổng cộng** | .............. |

**Đại diện hợp pháp của nhà thầu**

                                                     [Ghi tên, chức danh, ký tên và đóng dấu]

**D. DỰ THẢO HỢP ĐỒNG** **()**

\_\_\_\_, ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_

Hợp đồng số: \_\_\_\_\_\_\_\_\_

Gói thầu: **Trang trí Noel và Năm mới 2025 (không bao gồm trang trí Tết Nguyên Đán)**

- Căn cứ (2)\_\_\_ [Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 01/01/2017];

- Căn cứ (2)\_\_\_\_ [Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013];

- Căn cứ(2)\_\_\_\_ [Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu];

- Căn cứ Quyết định số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_năm \_\_\_\_ của \_\_\_\_ về việc phê duyệt kết quả chào hàng gói thầu **Trang trí Noel và Năm mới 2025 (không bao gồm trang trí Tết Nguyên Đán)** và thông báo kết quả chào giá số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ của bên mời thầu;

- Căn cứ biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng đã được bên mời thầu và nhà thầu trúng thầu ký ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ ;

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng, gồm có:

**Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)**

Tên chủ đầu tư [Ghi tên chủ đầu tư]:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền).

**Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)**

Tên nhà thầu [Ghi tên nhà thầu trúng thầu]:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số \_\_\_\_ ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_ (trường hợp được ủy quyền) hoặc các tài liệu khác có liên quan.

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp hàng hóa với các nội dung sau:

**Điều 1. Đối tượng hợp đồng**

Đối tượng của hợp đồng là các hàng hóa được nêu tại Phụ lục kèm theo.

**Điều 2. Thành phần hợp đồng**

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phụ lục);

2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;

3. Quyết định phê duyệt kết quả chào hàng;

4. Hồ sơ đề xuất chào giá cạnh tranh và các văn bản làm rõ hồ sơ đề xuất của nhà thầu trúng thầu (nếu có);

5. Hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh và các tài liệu bổ sung hồ sơ yêu cầu chào hàng cạnh tranh (nếu có);

6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

**Điều 3. Trách nhiệm của Bên A**

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng và phương thức thanh toán nêu tại Điều 5 của hợp đồng này cũng như thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định trong hợp đồng.

**Điều 4. Trách nhiệm của Bên B**

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại hàng hóa dịch vụ như nêu tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong hợp đồng.

**Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán**

1.  Giá hợp đồng: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ [Ghi rõ giá trị bằng số, bằng chữ].

2.  Phương thức thanh toán:

a) Hình thức thanh toán  [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thanh toán bằng tiền mặt, séc, hoặc chuyển khoản...].

b) Thời hạn thanh toán  [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định thời hạn thanh toán ngay hoặc trong vòng một số ngày nhất định kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu. Đồng thời, cần quy định cụ thể về chứng từ thanh toán phù hợp với quy định của pháp luật].

c) Số lần thanh toán      [Căn cứ tính chất và yêu cầu của gói thầu mà quy định số lần thanh toán, có thể theo giai đoạn, theo phần công việc đã hoàn thành hoặc thanh toán một lần khi hoàn thành toàn bộ hợp đồng].

**Điều 6. Hình thức hợp đồng:**Trọn gói.

**Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng**

Thời gian thực hiện hợp đồng: \_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_ [Ghi thời gian thực hiện hợp đồng phù hợp với yêu cầu tại Phần A, HSĐX và kết quả thương thảo, hoàn thiện hợp đồng giữa hai bên].

**Điều 8. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa**

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa và giao các tài liệu, chứng từ (kèm theo) theo tiến độ nêu trong HSYC, cụ thể là: \_\_\_\_\_ [Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà nêu cụ thể về việc giao hàng và các tài liệu, chứng từ kèm theo].

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa: \_\_\_ [Nêu yêu cầu về vận chuyển hàng hóa, bao gồm cả địa điểm giao hàng tùy theo yêu cầu và tính chất của gói thầu].

3. Bên A hoặc đại diện của Bên A có quyền kiểm tra, thử nghiệm hàng hóa được cung cấp. Thời gian, địa điểm và cách thức tiến hành kiểm tra, thử nghiệm: \_\_\_\_\_ [Ghi thời gian, địa điểm, cách thức tiến hành, chi phí cho việc kiểm tra, thử nghiệm...cũng như quy định về cách thức xử lý đối với các hàng hóa không đạt yêu cầu qua kiểm tra, thử nghiệm].

**Điều 9. Bảo hành**

Yêu cầu về bảo hành đối với hàng hóa như sau: \_\_\_\_\_ [Nêu yêu cầu về bảo hành như sau: thời hạn bảo hành, phiếu bảo hành kèm theo, cơ chế giải quyết các hư hỏng, khuyết tật phát sinh trong quá trình sử dụng hàng hóa trong thời hạn bảo hành...].

**Điều 10. Giải quyết tranh chấp**

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Nếu tranh chấp không thể giải quyết được bằng thương lượng, hòa giải trong thời gian: \_\_\_\_\_ [Ghi cụ thể thời gian] kể từ ngày phát sinh tranh chấp thì bất kỳ bên nào cũng đều có thể yêu cầu đưa việc tranh chấp ra giải quyết theo cơ chế: \_\_\_\_\_ [Ghi cơ chế xử lý tranh chấp].

**Điều 11. Hiệu lực hợp đồng**

1.  Hợp đồng có hiệu lực kể từ \_\_\_\_\_ [Ghi cụ thể ngày có hiệu lực của hợp đồng].

2.  Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên tiến hành thanh lý hợp đồng theo luật định.

Hợp đồng được lập thành \_\_\_\_ bộ, chủ đầu tư giữ \_\_\_\_ bộ, nhà thầu giữ \_\_\_\_ bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU**[Ghi tên, chức danh, ký tên vàđóng dấu] | **ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ**[Ghi tên, chức danh, ký tên vàđóng dấu]  |

**PHỤ LỤC 1**

**DANH MỤC HÀNG HÓA, HẠNG MỤC CÔNG VIỆC THEO HỢP ĐỒNG**

(Kèm theo hợp đồng số \_\_\_\_\_,  ngày \_\_\_\_ tháng \_\_\_\_ năm \_\_\_\_)

[Phụ lục này được lập trên cơ sở HSYC, HSĐX và những thỏa thuận đã đạt được trong quá trình thương thảo, hoàn thiện hợp đồng, bao gồm danh mục hàng hóa được cung cấp].

Danh mục hàng hóa và hạng mục công việc cần thực hiện theo hợp đồng:

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên hàng hóa | Đặc tính kỹ thuật | Ký mã hiệu, nhãn mác sản phẩm | Nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa | Thời hạn bảo hành | Số lượng | Đơn vị tính | Đơn giá (bao gồm cả chi phí vận chuyển) | Thành tiền(VND) |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) | (8) | (9) | (10) =(7) x (9) |
| 1 2 3 ... | ....... ....... .......  |        |   |   | ... tháng, tại ... |   |   |   | .............. .............. .............. .............. |
|                                                                       Cộng | .............. |
|                                                                      Thuế | ............. |
|                                                                                  Phí (nếu có) | ............. |
| **Tổng cộng** | .............. |